

Bản án số: 56/2019/HSST
Ngày: 07/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Như Thủy;

Ông Ngô Hữu Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Loan - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mộng Q- Kiểm sát viên

Trong ngày 07 tháng 5 năm 2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 48/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn B (tên gọi khác là Út B), sinh năm 1978 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: 180 đường Y, phường C, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Không; con ông Phạm Văn R (đã chết) và con bà Nguyễn Thị C (chết); chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 1813/HSST ngày 26/12/2002 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội Cố ý gây thương tích và Quyết định số 2457/QĐ-UBND ngày 19/6/2006 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc đưa người vào cơ sở bắt buộc đối với Phạm Văn B, thời hạn 24 tháng; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2018. (Có mặt)

- Người bị hại: Bà Nguyễn Thọ Quỳnh A, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Phòng 10.11, Block C Chung cư L, phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Thành T; Nơi cư trú: ấp Phú N, xã Trung Thành D, huyện X, tỉnh Vĩnh Long; (Vắng mặt)

2. Ông Lưu Hoài B, sinh năm 2000; trú tại: 35A đường Tân Thuận T, phường Bình T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt)

3. Ông Trần Hưng Q, sinh năm 1988; trú tại: Thôn 1, xã Tam Xuân 1, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 25/12/2018, sau khi sử dụng ma túy, Lộc (không rõ nhân thân lai lịch) rủ Phạm Văn B đi trộm cắp tài sản, B đồng ý. Lộc điều khiển xe máy biển số 92L1-7551 chở B đi trên các tuyến đường Quận 7, tìm tài sản ai để sơ hở trộm cắp. Khi đi đến quán cà phê Mập, địa chỉ số 649 Huỳnh Tấn Phát, khu phố 1, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, thì B và Lộc thấy 01 xe máy hiệu Honda wave biển số 64D1- 002.83 của bà Nguyễn Thọ Quỳnh A để trước quán không có người trông coi. Lộc dừng xe nói B cảnh giới, còn Lộc vào lén lút lấy trộm.

Do xe không nổ máy, nên B điều khiển xe Wave biển số 92L1-7551 đẩy Lộc ngồi trên xe vừa trộm được cùng tẩu thoát, thì bị bà Quỳnh A phát hiện tri hô cùng quần chúng nhân dân truy đuổi. Khi B và Lộc chạy đến trước nhà số 643 Huỳnh Tấn Phát khu phố 1, phường Tân Thuận Đông, Quận 7 bị té ngã, cùng lúc tổ công tác Công an phường Tân Thuận Đông đang tuần tra đến bắt được B và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Còn Lộc chạy thoát.

Theo kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTTHS ngày 04/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 7 kết luận: 01 xe máy hiệu Honda Wave Alpha biển số 64D1 - 002.83, tính đến thời điểm bị xâm hại có giá trị là 8.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Phạm Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội chiếm đoạt xe của mình.

Tại bản Cáo trạng số 65/CT – VKSQ7 ngày 04/4/2019 Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố bị cáo Phạm Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên xử bị cáo Phạm Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo khai nhận hành vi chiếm đoạt tài sản của mình phù hợp với nội dung vụ án được tóm tắt ở trên, không tự bào chữa, không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;
- Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận 7, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các đương sự trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa kết hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ, xét đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Phạm Văn B cùng đồng phạm thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Tài sản chiếm đoạt của bà Nguyễn Thọ Quỳnh A 01 xe máy hiệu Honda Wave Alpha biển số 64D1- 002.83 có giá trị 8.000.000 đồng. Vì vậy, Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 truy tố là đúng người, đúng tội.

Xuất phát từ động cơ tham lam tư lợi, để có tiền tiêu xài bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi này là rất nghiêm trọng vì đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản sở hữu hợp pháp của công dân. Vì vậy, cần xét xử bằng mức án nghiêm khắc để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Đối với đối tượng tên với Lộc (không rõ nhân thân lai lịch) cùng với B trộm cắp xe bỏ trốn khỏi hiện trường, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 7, tiếp tục xác minh xử lý sau.

[5] Xử lý vật chứng vụ án:

- 01 xe máy hiệu Honda Wave Alpha, màu đen bạc biển số 64D1: 002.83, số máy HC12E2842783, số khung RLHHC1206BY042691 do ông Nguyễn Thành T đứng tên chủ sở hữu, ngày 04/02/2019 ông T bán xe cho ông Lưu Hoài B nhưng chưa lần thủ tục sang tên. Ngày 24/12/2018 ông B cho bà Nguyễn Thọ Quỳnh A mượn để giao nước cho quán cà phê Mập thì bị Phạm Văn B lấy trộm. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả xe trên cho ông Lưu Hoài B là có căn cứ nên không xét.

- 01 xe máy hiệu Wave, gắn biển số 92L2-7551, có số máy VDGZ152FMHJA0003788, số khung RNDDCHVND51003788, theo lời khai của bị cáo B, xe này của Lộc, bị cáo không biết nguồn gốc xe. Qua xác minh xe không tìm thấy dữ liệu tra cứu. Biển số xe 92L2-7551 qua xác minh là xe hiệu Sirius có số máy 5C63195858, số khung 5C6308Y195859 do ông Trần Hưng Truyền đứng tên chủ sở hữu. Ông Truyền bị mất trộm ngày 21/12/2018.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã có công văn số 218/CV-HS ngày 12/02/2019 đề nghị Ban biên tập báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh đăng tin tìm chủ sở hữu chiếc xe máy trên. Đến nay chưa có kết quả. Xét cần đăng báo tìm chủ sở hữu một thời gian nếu không tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về phần dân sự: Bà Nguyễn Thọ Quỳnh A, ông Lưu Hoài B đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm. Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt nên không xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn B 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2018.

2. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

Tiếp tục đăng tin tìm chủ sở hữu đối với 01 xe máy hiệu Wave, gắn biển số 92L2-7551 trong thời hạn 02 (Hai) tháng, nếu tìm được thì trả lại, không tìm được thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(theo các Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 77 ngày 27/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 7)

3. Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07/5/2019), bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày tính từ ngày được thông đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Tp HCM;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu sổ án;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Chí Hiếu